

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: Phó giáo sư
Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Điện tử; Chuyên ngành: Kỹ thuật điện tử

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Huỳnh Khả Tú

2. Ngày tháng năm sinh: 03/02/1979; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Phường 1, Thành Phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 77-79 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 1, Thành Phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Buu điện): Huỳnh Khả Tú, Phòng Đào tạo Đại học, Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành Phố Hồ Chí Minh, Khu Phố 6, Phường Linh Trung, Tp.Thủ Đức, Tp. HCM

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0834495969;

E-mail: hktu@hcmiu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 12,2004 đến tháng, năm 02,2011: Giảng viên tại Khoa Công nghệ Thông tin (K.CNTT) , Trường Đại học Quốc tế (ĐHQT), Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG HCM).

Từ tháng, năm 02,2011 đến tháng, năm 11,2015: Phó Trưởng K.CNTT, trong đó giai đoạn từ tháng 12/2011 đến tháng 5/2013 kiêm nhiệm Phó Trưởng Phòng Đào tạo. tại Trường ĐHQT, ĐHQG HCM.

Từ tháng, năm 11,2015 đến tháng, năm 02,2021: Trưởng Phòng Bảo đảm Chất lượng Giáo dục (Trung tâm Quản lý Chất lượng Giáo dục), Giảng viên K.CNTT. tại Trường ĐHQT, ĐHQG HCM.
Từ tháng, năm 02,2021 đến tháng, năm 06,2023: Trưởng Phòng Đào tạo Đại học (P.ĐTĐH), Giảng viên K.CNTT tại Trường ĐHQT, ĐHQG HCM.

Chức vụ hiện nay: Trưởng phòng, Phòng Đào tạo Đại học, Trường ĐHQT, ĐHQG HCM; Chức vụ cao nhất đã qua: Bí thư Chi bộ 3 (nhiệm kỳ 2021-2023) Trưởng Phòng Bảo đảm Chất lượng Giáo dục, Trường ĐHQT, ĐHQG HCM; Phó Trưởng K.CNTT, Trường ĐHQT, ĐHQG HCM

Cơ quan công tác hiện nay: Trường ĐHQT, ĐHQG HCM.

Địa chỉ cơ quan: Trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia Tp.HCM, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: 028 37242181

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Tham gia hướng dẫn Luận văn Thạc sĩ tại Trường Đại học Công Nghiệp Tp.HCM và Trường Đại học Sài gòn.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không có

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 23 tháng 03 năm 2001, số văn bằng: B296058, ngành: Điện-Điện Tử, chuyên ngành: Điện Tử - Viễn Thông

Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 20 tháng 02 năm 2004, số văn bằng: 01042/71KH2/2003, ngành: Ngữ Văn Anh, chuyên ngành: Ngữ Văn Anh

Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 11 tháng 10 năm 2004, số văn bằng: BM 00547/71KH2, ngành: Kỹ thuật, chuyên ngành: Kỹ thuật Điện tử

Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS [5] ngày 24 tháng 04 năm 2019, số văn bằng: QH01201700035, ngành: Kỹ thuật Điện tử, chuyên ngành: Kỹ thuật Điện tử

Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG HCM, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Hướng nghiên cứu 1:** Xây dựng thuật toán và mô hình giám định ảnh.

- **Hướng nghiên cứu 2:** Xây dựng thuật toán và mô hình phát hiện đối tượng trong ảnh.

- **Hướng nghiên cứu 3:** Xây dựng mô hình và giải pháp giải quyết các vấn đề thực tế dựa trên nghiên cứu liên ngành.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 2 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận án ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 2 cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 41 bài báo khoa học, trong đó 8 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 1 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2016	Trung ương	2016
2	Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Giáo Dục và Đào tạo	Bộ	2020
3	Bằng khen của Giám Đốc ĐHQG HCM	Cấp Đại học Quốc gia	6 lần
4	Chiến sĩ thi đua Cấp ĐHQG HCM	Cấp Đại học Quốc gia	3 lần
5	Chiến sĩ thi đua Cấp cơ sở	Cơ sở	13 lần
6	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Cơ sở	2021, 2022
7	Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Cơ sở	4 năm liền

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp

Bản thân là một giảng viên, Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, tôi luôn có lập trường, tư tưởng đạo đức vững vàng, ý thức được nhiệm vụ của một người đảng viên, tuyệt đối trung thành dưới sự lãnh đạo của đảng, của lãnh đạo Trường. Tôi không ngừng hoàn thiện bản thân, phát huy năng lực và liên tục học tập, nâng cao trình độ chuyên môn cũng như phẩm chất đạo đức, chính trị của mình, sống lành mạnh, không lãng phí, phấn đấu giữ vững hình ảnh đẹp của người thầy, đóng góp một phần vào giá trị của giáo dục của nước nhà. Tôi chịu khó học hỏi cái mới, biết nhìn nhận những thiếu sót của bản thân để cải thiện ngày càng tốt hơn. Tôi thường chia sẻ các kiến thức, kinh nghiệm mình có được cho học trò, cho đồng nghiệp, và ngược lại cũng tích cực học hỏi kinh nghiệm từ học trò, từ đồng nghiệp, từ những người xung quanh. Từng là một trong những giảng viên, đảng viên trẻ, tôi đã mang niềm tự hào đó tạo thành động lực phấn đấu trong công việc trong gần 20 năm gắn bó với giáo dục. Tôi luôn thực hiện tốt các chính sách chủ trương của đảng, của nhà nước, của pháp luật, Luật giáo dục, Luật giáo dục đại học, của ĐHQG HCM và của Trường ĐHQT. Trước sự phát triển nhanh chóng của xã hội và hội nhập quốc tế, tôi ý thức được những tính chất quan trọng mà người làm nghề giáo phải có, đó là sự trung thực, khách quan trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác, và tôi đã không ngừng tự rèn bản thân mình như vậy.

Với quan điểm và lập trường chính trị vững vàng, tôi may mắn có thêm cơ hội để rèn luyện và nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức, lập trường chính trị khi tham gia vào chi ủy của chi bộ qua nhiều năm với các nhiệm vụ được giao là chi ủy viên, Phó Bí thư chi bộ, Bí thư chi bộ. Tôi được đánh giá đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ qua các năm 2019, 2020, 2021 và 2022.

- ***Về nhiệm vụ và hoạt động giảng dạy***

Là một giảng viên và tham gia công tác quản lý, tôi không quên dành thời gian và đầu tư cho việc giảng dạy. Tôi luôn cân đối thời gian sao cho có thể vừa làm công tác quản lý tốt, vừa giảng dạy tốt. Tôi luôn hoàn thành khối lượng giảng dạy theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của ĐHQG HCM và của Trường ĐHQT. Tôi tự nhận xét bản thân có năng lực giảng dạy tốt, có đam mê, tâm huyết với việc giảng dạy, luôn ứng dụng phương pháp giảng dạy hướng người học là trung tâm, kết hợp giảng dạy và nghiên cứu khoa học sinh viên, chủ động và tự nguyện xây dựng nhóm nghiên cứu khoa học để hỗ trợ người học vận dụng các kiến thức lý thuyết vào ứng dụng nghiên cứu khoa học. Do số lượng người học sau đại học của K.CNTT tại Trường không nhiều, các môn tôi dạy chủ yếu ở bậc đại học của ngành Kỹ thuật Máy tính như Digital Logic Design, Digital Signal Processing, Programming C/C++, Matlab Application và tham gia hướng dẫn học viên Cao học với các đề tài thuộc lĩnh vực của mình. Bên cạnh giảng dạy, tôi tham gia hướng dẫn sinh viên làm đề tài nghiên cứu khoa học, luận văn tốt nghiệp. Với các sinh viên tham gia luận văn tốt nghiệp, tôi luôn định hướng cho sinh viết biết cách lựa chọn đề tài phù hợp, giữa nghiên cứu ứng dụng và nghiên cứu cơ bản, và hướng dẫn các bước để sinh viên thực hiện nhằm đạt được chuẩn đầu ra mong đợi của môn học và của bản thân sinh viên.

- Để việc giảng dạy được tốt, tôi luôn không ngừng cố gắng học tập để cập nhật kiến thức và làm mới chuyên môn. Tôi tích cực tham gia các khóa tập huấn về phương pháp giảng dạy, ứng dụng vào chính những môn học của mình đảm nhiệm và cũng sẵn sàng chia sẻ những gì mình biết được cho đồng nghiệp. Tôi dành toàn tâm và nhiệt huyết cho nghề mình theo đuổi, và nhiều sinh viên rất hài lòng và yêu thích khi tham gia các lớp học của tôi, thể hiện qua kết quả đánh giá các môn học mà tôi giảng dạy đều đạt mức cao, và sinh viên mà tôi hướng dẫn đều luôn gắn kết, giữ liên lạc với tôi sau khi tốt nghiệp.
- ***Về nhiệm vụ và hoạt động nghiên cứu khoa học***

Tôi luôn hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo quy định của Trường. Tôi ý thức được nghiên cứu khoa học không thể thiếu và không thể tách rời trong đào tạo đại học. Tôi thực hiện các nghiên cứu khoa học và lồng ghép vào bài giảng của mình, định hướng cho sinh viên, chia sẻ với đồng nghiệp. Tôi thực hiện nghiên cứu đều qua các năm, và có các bài báo được đăng trên tạp chí uy tín cũng nhưng được chọn báo cáo tại các hội nghị/hội thảo khoa học. Tôi biết được nghiên cứu khoa học là một quá trình, phải có đam mê, có kiên nhẫn và quan trọng là phải xác định được hướng nghiên cứu của mình để quyết tâm theo đuổi và không quên đặt liên chính khoa học lên hàng đầu. Tính đến thời điểm hiện tại, tôi đã có các công bố với vai trò tác giả chính, đồng tác giả của 41 bài báo/báo cáo khoa học, trong đó có 08 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế uy tín (trong đó có 03 bài Web of Science và 05 bài Scopus), 02 bài báo quốc tế khác có chỉ số ISSN/ISBN, 07 bài báo tạp chí trong nước (trong đó có 06 tạp chí thuộc danh mục tạp chí được tính điểm của hội đồng giáo sư liên ngành Điện -Điện Tử Tự động hóa), 24 bài báo hội thảo quốc tế/trong nước có phản biện, có ISSN/ISBN, 01 giải pháp hữu ích và 01 sách tài liệu tham khảo. Bên cạnh đó, tôi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học với vai trò chủ nhiệm và thành viên chủ chốt, thành viên tham gia. Cụ thể, tôi đã nghiệm thu 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở với vai trò chủ nhiệm đề tài, là thành viên tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và cấp ĐHQG HCM với đồng nghiệp, chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp ĐHQG HCM (loại C, năm 2022-2024) đang chờ nghiệm thu sớm do hoàn thành sớm hơn kế hoạch. Tôi ý thức được sức mạnh tập thể, không ngừng phát triển năng lực nghiên cứu chuyên môn của mình và kết nối với các đồng nghiệp phát huy nghiên cứu liên ngành.

- ***Về các hoạt động hỗ trợ khác***

Ngoài nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, tôi còn thực hiện những hoạt động hỗ trợ sinh viên để phát huy tối đa khả năng của sinh viên. Tôi tích cực truyền lửa và khuyến khích sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hướng dẫn các em các kiến thức nền để có thể tiếp cận các đề tài cùng với ứng viên, đồng thời giúp sinh viên xây dựng lộ trình học thích hợp. Tôi định hướng và tư vấn kế hoạch cho sinh viên rút ngắn thời gian học và xin được học bổng ngay khi vừa tốt nghiệp. Trong năm 2022, ứng viên đã chính thức thành lập nhóm nghiên cứu khoa học sinh viên AIoT group, tuyển các sinh viên

từ năm nhất có đam mê nghiên cứu để giảng dạy các kiến thức cần thiết để làm nghiên cứu, định hướng đề tài cho sinh viên để có thể lựa chọn khi làm đề tài tốt nghiệp theo hướng nghiên cứu hoặc hướng ứng dụng thì cần những kiến thức gì. Từ đó, sinh viên có thể có sự chuẩn bị phù hợp với sở trường, sở thích và năng lực của bản thân.

Bên cạnh vai trò giảng viên, tôi được lãnh đạo trường giao nhiệm vụ quản lý. Nhờ đó, tôi vừa được rèn luyện kỹ năng và kinh nghiệm để có thể hoàn thành các nhiệm vụ của mình ngày càng tốt hơn, cũng như góp phần vào sự phát triển chung của Trường. Cụ thể, tôi đã có những đóng góp vào việc quản lý chương trình đào tạo và bảo đảm chất lượng của Khoa Công nghệ Thông tin, góp phần xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong trong giai đoạn làm việc tại Phòng Bảo đảm Chất lượng, và tư vấn xây dựng các chương trình đào tạo mới, đào tạo song ngành với vị trí hiện tại tại Phòng Đào tạo Đại học. Tính trong 03 năm gần nhất, tôi đã được bằng khen của Giám đốc ĐHQG HCM (2019-2020), Chiến sĩ thi đua cơ sở (2020-2021, 2021-2022), Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (2020-2021, 2021-2022).

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 19 năm 06 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017-2018					269.76		269.76/539.52/67.5
2	2018-2019					363.38		363.38/726.76/67.5
3	2019-2020				1	325.52		325.52/651.04/67.5
03 năm học cuối								
4	2020-2021				2	185.62		185.62/371.24/67.5
5	2021-2022				10	331.2		331.20/662.40/67.5
6	2022-2023				12	443.7		443.70/887.40/67.5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số

36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG HCM số bằng: 01042/71KH2/2003; năm cấp: 2004

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường ĐHQT – ĐHQG HCM, Việt Nam.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng Cử nhân ngành Ngữ Văn Anh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Trung Trí		X	X		08/2021 đến 02/2022	Trường Đại học Công nghiệp Tp.HCM	28/04/2022

2	Phan Thúy Hiền		X	X		05/2021 đến 12/2021	Trường Đại học Sài Gòn	29/03/2022
---	----------------	--	---	---	--	---------------------------	------------------------------	------------

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Công nghệ thông tin, Định hướng học tập, Nghiên cứu và Phát triển nghề nghiệp	TK	Nhà Xuất Bản Xây Dựng, năm 2016	3	VC	(12-19,26-38, 42-45,72-75, 113)	Giấy chứng nhận ấn phẩm số 04/2017/ANPHAM-QLKH, ngày 06/11/2017

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Xây dựng thuật toán giám định ảnh cho ảnh giả mạo dưới hình thức Copy-Move	CN	T2015-04-IT, cấp Cơ sở	01/7/2014 đến 27/5/2015	27/05/2015, Đạt

2	Phát triển giải thuật giám định ảnh dựa trên phân tích độ sắc của cạnh trong ảnh	CN	T2016-01-IT, cấp Cơ sở	22/8/2016 đến 13/11/2017	13/11/2017, Đạt
---	--	----	------------------------	--------------------------	-----------------

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Performance of Sampling/Resampling-based Particle Filters Applied to Non-Linear Problems	5	Không	REV Journal on Electronics and Communications, ISSN 1859 – 378X			4, 3-4, 75-84	12/2014
2	A Feasible MapReduce Peer-to-Peer Framework for Distributed Computing Applications	4	Không	Vietnam Journal of Computer Science, ISSN 2196-8888			2, 55-66	02/2015
3	The Total Error Limited by Modifying the Parameters of Zernike Moments Computation in Duplicated Images	3	Không	Journal of Automation and Control Engineering, ISSN 2301-3702		1	4, 1, 71-77	02/2016
4	A Robust Algorithm of Forgery Detection in Copy-Move and Spliced Images	5	Có	International Journal of Advanced Computer Science and Applications	Có - ESCI	17	7, 3, 1-8	03/2016

				ISSN / eISSN: 2158-107X/ 2156-5570				
5	Improving the Computational Cost for Copied Region Detection in Forensic Images	4	Có	Journal of Science and Technology: Issue on Information and Communications Technology (Tập chí Đại học Đà Nẵng), ISSN 18591531		3	2, 1, 55-63	08/2016
6	An embedded system implemented the multiresolution-based algorithm for forensic image detection	4	Có	Scientific Journal of Saigon University (Tập chí Khoa học Đại học Sài Gòn) ISSN 1859-3208			51, 26, 3-13	03/2017
7	Combined Zernike Moment and Multiscale Analysis for Tamper Detection in Digital Images	6	Có	Informatica ISSN 0350-5596	Có - Scopus IF: Q4	4	41, 1, 59-70	12/2017
8	Copy-Move Forgery Detection Techniques – A Survey and New Approach	4	Có	The Third Asian Conference on Information Systems (ACIS 2014), ISBN 987-4-88686-089-7			378-385	12/2014
9	A survey on Image Forgery Detection Techniques	4	Có	The 11th IEEE-RIVF International Conference on Computing and Communication Technologies, ISSN 978-1-4799-8043-7, Scopus indexed		51	71-76	01/2015
10	Zernike Moment-Based Approach for	4	Không	International Conference on		1	458-475	01/2015

	Detecting Duplicated Image Regions by a Modified Method to Reduce Geometrical and Numerical Errors			Computational Science and Its Applications, ISBN 978-3-319-21410-8				
11	The efficiency of applying DWT and feature extraction into copy-move images detection	4	Có	2015 IEEE International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC), ISBN 978-1-4673-8374-5	8	44-49	10/2015	
12	Lane detection in Intelligent Traffic System using probabilistic model	4	Không	The 16th Asia Pacific Industrial Engineering and Management Systems Conference - APIEMS 2015, ISBN 978-604-73-3787-3		1856-1863	12/2015	
13	Block Based Technique for Detecting Copy-Move Digital Image Forgeries: Wavelet Transform and Zernike Moments	5	Không	The Second International Conference on Electrical and Electronic Engineering, Telecommunication Engineering, and Mechatronics 2016, ISBN: 978-1-941968-30-7		26-33	02/2016	
14	Blind image forgeries detection using detail components from the wavelet transform	3	Không	The seventh International Conference on the Applications of		91-104	03/2016	

				Digital Information and Web Technologies (ICADIWT) 2016, ISSN 1879-8314				
15	Develop an algorithm for image forensics using feature comparison and sharpness estimation	5	Có	2017 IEEE International Conference on Recent Advances in Signal Processing, Telecommunications & Computing (SigTelCom), ISBN 978-1-5090-2291-5	1	82-87	01/2017	
16	Nighttime Vehicle Detection and Classification via Headlights Trajectories Matching	4	Không	2017 IEEE International Conference on System Science and Engineering, ISBN:978-1-5386-3422-6		221-225	07/2017	
17	An evaluation on the effective processing time of Raspberry Pi-3B-based embedded systems for determining forged images	5	Không	2017 4th IEEE NAFOSTED Conference on Information and Computer Science, ISBN 978-1-5386-3210-9		213-218	11/2017	
18	An Improved Occlusion Detection with constraints Approach for Video Processing	4	Không	4th EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems, Springer. ISBN 978-3-030-05873-9		232-242	08/2018	

Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ

19	A Hybrid Particle Filter Resampling for a Special Study of Tracking	3	Không	International Journal of Latest Transactions in Engineering and Science, ISSN 2321-0605			10, 2, 1-6	08/2020
20	Improving the accuracy in copy-move image detection: A model of sharpness and blurriness	3	Có	Springer Nature Computer Science, ISSN 2661-8907	Có - Scopus <i>IF</i> : <i>Q2</i>	4	2, 2, Trang từ 278 (11 Tra	05/2021
21	Drunkenness Detection Using a CNN with adding Gaussian Noise and Blur in the Thermal Infrared Images	2	Có	International Journal of Intelligent Information and Database Systems, ISSN 17515866	Có - Scopus <i>IF</i> : <i>Q3</i>		15, 4, 398-419	03/2022
22	A Deep Trash Classification Model on Raspberry Pi 4	5	Có	Intelligent Automation & Soft Computing, ISSN 2326-005X	Có - SCIE <i>IF</i> : <i>IF=3.401</i>	1	35, 2, 2470-2491	05/2022
23	An efficient model for copy-move image forgery detection	3	Có	International Journal of Web Information Systems, ISSN 17440084	Có - Scopus <i>IF</i> : <i>Q3</i>	1	18, 2/3, 181-195	08/2022
24	Performance Analysis of Automatic Integrated Long-Range RFID and Webcam System	7	Không	Springer Nature Computer Science, ISSN 2661-8907	Có - Scopus <i>IF</i> : <i>Q2</i>	1	3, 6, Trang 473 (14 Trang)	09/2022
25	A Deep Learning Model of Traffic Signs in Panoramic Images Detection	4	Có	Intelligent Automation & Soft Computing, ISSN 2326-005X	Có - SCIE <i>IF</i> : <i>IF=3.401</i>		37, 1, 401-418	04/2023

26	New model for low-end computers: ResNet and VGG-16	2	Có	Science & Technology Development Journal (Tập chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, ĐHQG HCM), ISSN 1859-0128			26, 1, 2672-2680	04/2023
27	A deep learning model of majors consulting support	2	Có	Science & Technology Development Journal (Tập chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, ĐHQG HCM), ISSN 1859-0128				06/2023
28	A deep learning model for splicing image detection	2	Có	REV Journal on Electronics and Communications (REV-JEC), (Tập chí Hội Vô tuyến Điện tử Việt Nam), ISSN 1859 – 378X			3-4	07/2023
29	Đánh giá hiệu suất các phân loại máy học cho bài toán định vị xe	5	Không	Hội nghị KHCN Quốc gia lần thứ XIII về Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng Công nghệ thông tin (FAIR) 2020, ISBN 978-604-9985-66-9			671-676	10/2020
30	ORB for detecting copy-move regions with scale and rotation in image forensics	3	Có	Future Data and Security Engineering 2020, Springer, Scopus indexed ISBN 978-981-33-4369-6		1	358–372	11/2020

31	Applying Peer-to-Peer Networks for Decentralized Customer-to-Customer Ecommerce Model	4	Có	Future Data and Security Engineering 2020, Springer, Scopus indexed, Communications in Computer and Information Science, vol 1306. Springer, Singapore, ISBN 978-981-33-4370-2	7	21-34	11/2020
32	Spliced Image Forgery Detection Based on the Combination of Image Pre-processing and Inception V3	2	Có	Future Data and Security Engineering 2021, Springer, Scopus indexed, Lecture notes in Computer Science, vol 13076, ISBN 978-3-030-91387-8		Lecture notes in Com 308–322	11/2021
33	A Deep Learning-Based Method for Image Tampering Detection	3	Có	Future Data and Security Engineering 2021, Springer, Scopus indexed, Communications in Computer and Information Science, vol 1500, ISBN 978-981-16-8062-5	1	1500 170–184	11/2021
34	Attendance Monitoring using Adjustable Power UHF RFID and Web-based Real-time	6	Không	Future Data and Security Engineering 2021, Springer, Scopus indexed, Lecture Notes in Computer		Lecture Notes in Com 392–407	11/2021

	Automated Information System			Science, vol 13076. Springer, Cham, ISBN 978-3-030-91387-8				
35	Hệ thống điểm danh tự động bằng công nghệ nhận dạng tần số vô tuyến với khoảng cách tầm xa	3	Không	Hội nghị KHCN Quốc gia lần thứ XIV về Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng Công nghệ thông tin (FAIR) 2021, ISBN 978-604-9988-60-8			381-389	12/2021
36	Lightweight IoT-Based System for COVID-19 Patient Health Monitoring and Prediction	4	Không	2022 9th IEEE NAFOSTED Conference on Information and Computer Science (NICS), ISBN 978-1-6654-5422-3			328-332	11/2022
37	A set of Role-based Mobile Applications for Automatic Attendance Checking with UHF RFID using Realtime Firebase and Face Recognition	4	Không	Future Data and Security Engineering. Big Data, Security and Privacy, Smart City and Industry 4.0 Applications. FDSE 2022. Communications in Computer and Information Science, vol 1688. Springer, Singapore, ISBN 978-981-19-8069-5			432–446	11/2022
38	A Model of Vietnamese Optical Character Recognition	3	Có	2022 IEEE RIVF International Conference on Computing and			404-409	12/2022

				Communication Technologies, ISBN 978-1-6654-6166-5				
39	Review on 3D Object Detection for Self-Driving Cars	3	Có	2022 IEEE RIVF International Conference on Computing and Communication Technologies, ISBN 978-1-6654-6166-5			398-403	12/2022
40	Smart Grid Cyber-Attack Analysis and Countermeasures	4	Không	2022 IEEE RIVF International Conference on Computing and Communication Technologies, ISBN 978-1-6654-6166-5			590-595	12/2022
41	License Plate Detection and Recognition Using CRAFT and LSTM	3	Có	Intelligent Distributed Computing XV. IDC 2022. Studies in Computational Intelligence, vol 1089. Springer, Cham ISBN 978-3-031-29104-3			287–296	04/2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 5 ([20] [21] [22] [23] [25])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Hệ thống nhúng thực hiện thuật toán đa phân giải để xác định ảnh giả mạo cho ảnh pháp chứng	Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ	25/8/2020	Đồng tác giả	4

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: 1

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
1	Tư vấn xây dựng mới 21 CTĐT song ngành của Trường ĐHQT	Chủ trì	2021	Trường ĐHQT ĐHQG HCM	Giấy xác nhận số 1277/GXN-ĐHQT ngày 19/6/2023, QĐ số 1025/QĐ-ĐHQT ngày 22/6/2022	Đã triển khai
2	Tham gia tổ soạn thảo môn học Pháp luật Đại cương, áp dụng cho tất cả các CTĐT của Trường ĐHQT	Tham gia	QĐ số 543/QĐ-ĐHQT ngày 27/4/2023	Trường ĐHQT ĐHQG HCM	Giấy xác nhận số 1277/GXN-ĐHQT ngày 19/6/2023 QĐ số 543/QĐ-ĐHQT ngày 27/4/2023, QĐ số 665/QĐ-ĐHQT ngày 13/6/2023	Đã thực hiện

3	Tự đánh giá, viết báo cáo Tự đánh giá chất lượng cấp chương trình đào tạo của 04 chương trình đào tạo Thạc sĩ và 08 chương trình đào tạo bậc đại học theo các bộ tiêu chuẩn AUN-QA, ABET và MOET	Tham gia	Từ 2015 đến 2021	Trưởng ĐHQT ĐHQG HCM	Giấy xác nhận số 963/GXN-ĐHQT ngày 30/5/2023	Đã thực hiện
---	--	----------	------------------	----------------------	--	--------------

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng): Không

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): Không

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tỉnh Đồng Tháp, ngày 06 tháng 07 năm 2023

**Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)**